

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**
Án số: 38/2017/HSST
Ngày 16/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ngừ
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh
Ông Lê Văn La

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

- Đại diện VKSND Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Ngô An Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2017 tại Hội trường UBND xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 25/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 06/12; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; Gia đình có 03 chị em ruột, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Bản án số 88/HSST ngày 27/11/2015, bị Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 04/4/2016.

- Tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1992; Trú tại thôn C, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Lưu Tấn T, sinh năm 1996; Trú tại khu 1, TT K, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn V bị VKSND huyện Lạng Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/4/2017, Nguyễn Văn V đang ở khu vực thị trấn Vôl thì có Nguyễn Đức M nhà ở Q, huyện L là người quen từ trước gọi điện thoại hỏi mua 300.000đ tiền ma túy đá. V đồng ý và hẹn M ra khu vực cây xăng Y để giao dịch mua bán ma túy. V điều khiển xe mô tô Yamaha màu trắng không có biển kiểm soát ra khu vực đã hẹn, gặp M đi cùng 01 thanh niên khác (sau khi bị bắt V biết tên là T). Thấy V đến, M đưa cho V 300.000đ, sau đó V lấy trong túi đeo trên người ra một túi ni lon chứa ma túy đá đưa cho M. Thấy M mua được ma túy, T đứng ở cạnh đó cũng bảo V bán cho T 200.000đ ma túy đá thì V bảo “hết rồi”, cùng lúc này V bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng. Vật chứng bị bắt quả tang và V tự nguyện giao nộp gồm:

- + Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của M 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có đường kẻ màu vàng, có rãnh khóa nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- + Nguyễn Văn V tự giác giao nộp 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có đường kẻ màu vàng, có rãnh khóa nhựa, bên trong chứa:

- 01 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa nhựa, một đầu có đường kẻ màu xanh bên trong đựng: 09 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp hồng phiến; 03 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa nhựa, một đầu có đường kẻ màu vàng bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Tất cả được thu giữ trong túi khoác màu xanh đeo trên người của V.

- 02 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá thu giữ trong ví màu đen của V

- 300.000đ do V tự giác lấy trong túi khoác đeo trên người ra giao nộp và khai nhận là tiền V bán ma túy cho M.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; 01 ví màu đen nhãn hiệu Porshe; 01 túi khoác có quai đeo màu xanh có nhãn hiệu Nike.

Vật chứng thu giữ nghi là ma túy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 574/KL- PC54 ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Toàn bộ chất tinh thể màu trắng đựng trong các túi nilon thu giữ của Nguyễn Đức M và Nguyễn Văn V giao nộp là chất ma túy Methamphetamine.

Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự hoàn lại mẫu vật giám định là 3,394gam ma túy Methamphetamine, được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 21/7/2017 của VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc giang đã truy tố Nguyễn Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, 5 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 4 năm 06 tháng tù, đến 5 năm, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn V đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1].Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tính tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2].Nội dung vụ án: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 18/4/2017, tại khu vực cây xăng Y thuộc thôn Y, xã Y, Nguyễn Văn V đang có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,051 gam cho Nguyễn Đức M ở thôn C, xã Q thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Ngoài ra bị cáo V còn tự giao nộp 01 túi ni lon trong đựng: 09 viên nén màu hồng đỏ, ký hiệu "WY" có tổng khối lượng 0,847 gam; 05 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều đựng ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 2,848 gam ma túy Methaphetamin.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, cũng như vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với thời gian,

địa điểm xảy ra hành vi phạm tội và đúng với kết luận giám định số 574/KL-PC54 ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 luật hình sự và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác. Từ nghiện ma túy làm suy thoái đạo đức, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình.

[3].Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HÐXX thấy:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Ngày 27/11/2015, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 04/4/2016, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình.

-Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, HÐXX thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và chấp hành pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất, động cơ vụ lợi, nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho M, V khai mua của một người tên là Đ và không biết tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Đức M đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Vương để sử dụng, trọng lượng chất ma túy là 0,051 gam, không đủ định lượng cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/4/2017 phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi này.

Đối với Nguyễn Lưu Tấn T, sinh năm 1996 ở Khu 1, thị trấn K, huyện Lạng Giang có hành vi hỏi mua ma túy của V để sử dụng nhưng không mua được, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[3]. Về vật chứng:

[3.1]. Số ma túy hoàn lại sau giám định là 3,394gam ma túy Methamphetamine, được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Giám định viên là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[3.2]. Số tiền 300.000đ tiền do bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng sử dụng để liên lạc bán ma túy; 01 túi khoác có quai đeo màu xanh nhãn hiệu Nike, 01 ví màu đen nhãn hiệu Porshe sử dụng để đựng ma túy là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[3.3]. Chiếc xe YAMAHA màu trắng đen không có biển kiểm soát, số máy E3S1E025625, số khung 1340FY001919 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

[3.4]. 01 đồng hồ khi loại màu vàng, có mặt màu đen, nhãn hiệu HALEI; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, có mặt đá màu đen; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo màu trắng; 01 vòng tay màu đen có các hạt hình tròn, trên vòng có gắn kim loại màu vàng đã cũ (số tài sản này được đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong bằng dấu của Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có ký hiệu “KT”) và số tiền 3.794.000đ là tài sản cá nhân không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1, 5 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 231, 234 BLTTHS.

- Xử phạt Nguyễn Văn V 4 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 18/4/2017.

Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[2]. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[2.1]. Tịch thu tiêu hủy 3,394gam ma túy Methamphetamine, được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Giám định viên.

[2.2]. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ tiền do bán ma túy; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng sử dụng để liên lạc bán ma túy; 01 túi khoác có quai đeo màu xanh nhãn hiệu Nike, 01 ví màu đen nhãn hiệu Porshe; 01 xe YAMAHA màu trắng đen không có biển kiểm soát, số máy E3S1E025625, số khung 1340FY001919.

[2.3]. Hoàn trả cho bị cáo 01 đồng hồ khi loại màu vàng, có mặt màu đen, nhãn hiệu HALEI; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, có mặt đá màu đen; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo màu trắng; 01 vòng tay màu đen có các hạt hình tròn, trên vòng có gắn kim loại màu vàng đã cũ (sổ tài sản này được đựng trong 01 phong bì thư được niêm phong bằng dấu của Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có ký hiệu “KT”) và số tiền 3.794.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- Thi hành án Lạng Giang.
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Ngữ